



Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có

Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

Có

Không

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/01/2025 tại đường dẫn: [www.vnsteel.vn](http://www.vnsteel.vn)

**Tài liệu đính kèm:** 

- BCTC quý 4/2024

- Văn bản giải trình

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nghiêm Xuân Đa*

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO GIẢI TRÌNH CÔNG BỐ THÔNG TIN  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 4 NĂM 2024**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tổng công ty Thép Việt Nam - CTCP (TVN) xin gửi tới Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội lời chào trân trọng và cảm ơn sự hỗ trợ của Quý vị trong thời gian qua.

Thực hiện quy định tại Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng công ty Thép Việt Nam – CTCP xin giải trình về lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh quý 4 năm 2024 thay đổi so với cùng kỳ năm trước, như sau:

**1. Báo cáo tài chính riêng:**

Chỉ tiêu	Mã CT	Quý 4/2024	Quý 4/2023	Tăng/giảm (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	821.401.687.064	106.155.637.957	674%
2. Giá vốn hàng bán	11	817.708.509.257	103.337.887.386	691%
2. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	3.693.177.807	2.817.750.571	31%
3. Doanh thu hoạt động tài chính	21	60.645.747.757	199.150.874.633	-70%
4. Chi phí tài chính	22	26.977.648.729	(26.731.839.531)	
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	29.163.009.534	17.722.543.728	65%
6. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	8.198.267.301	210.977.921.007	-96%
7. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	8.617.560.018	212.108.565.751	-96%
8. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	8.617.560.018	212.108.565.751	-96%

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 4 năm 2024 tại Báo cáo riêng Công ty mẹ lãi 8,62 tỷ đồng, giảm 96% so cùng kỳ năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu là do:

+ Trong quý 4/2024 doanh thu hoạt động tài chính giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2023 (tỷ lệ giảm 70%) trong đó chủ yếu giảm doanh thu từ thu cổ tức lợi nhuận các công ty con, công ty liên kết.

+ Chi phí tài chính quý 4/2024 tăng so với cùng kỳ năm 2023, chủ yếu là do tăng chi phí trích lập dự phòng đầu tư tài chính tại Quý 4/2024 (tại quý 4/2023 Tổng công ty được hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính).

Do biến động của thị trường dẫn đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị sản xuất thép trong hệ thống Tổng công ty những năm gần đây với mức lợi nhuận đạt được không cao, một số đơn vị thua lỗ dẫn đến Tổng công ty phải trích lập dự phòng đầu tư tài chính.

## 2. Báo cáo tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Mã CT	Quý 4/2024	quý 4/2023	Tăng/giảm (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	9.945.026.274.612	7.310.449.020.799	36%
2. Giá vốn hàng bán	11	9.452.493.577.411	6.926.882.455.473	36%
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	421.835.178.867	351.360.612.788	20%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	78.258.964.309	140.887.276.505	-44%
5. Chi phí tài chính	22	100.114.184.884	97.488.547.637	3%
6. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh liên kết	24	57.984.630.964	49.407.342.836	17%
7. Chi phí bán hàng	25	80.551.590.144	105.100.393.318	-23%
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	219.322.088.433	167.761.221.725	31%
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	158.090.910.679	171.305.069.449	-8%
10. Lợi nhuận khác	40	57.565.357.859	8.119.395.484	609%
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	215.656.268.538	179.424.464.933	20%
12. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	196.024.736.009	165.101.129.207	19%

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý IV năm 2024 tại Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty lãi 196 tỷ đồng tăng 19% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong quý 4/2024, lượng tiêu thụ duy trì ở mức ổn định, tuy nhiên, giá thép có xu hướng giảm nhẹ ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh của một số đơn vị trong hệ

thống Tổng công ty. Tuy nhiên, hầu hết các đơn vị khác vẫn có sự tăng trưởng về sản lượng tiêu thụ và tăng hiệu quả kinh doanh hơn so với cùng kỳ năm 2023 dẫn tới lợi nhuận sau thuế tại Báo cáo tài chính hợp nhất Tổng công ty tăng 19% so với cùng kỳ năm trước.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thư ký Tcty;
- Lưu: VT, TCKT.

**Đại diện tổ chức**  
Người đại diện theo pháp luật



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nghiêm Xuân Đa*